

VFS

Báo cáo chiến lược

Tháng 3/2015

09/03/2015



NỘI DUNG

1. Ví mô tháng 02/2015	Trang 02
2. Chỉ số giá cả hàng hóa thế giới	Trang 11
3. Thị trường chứng khoán tháng 02/2015	Trang 13
4. Nhận định xu hướng tháng 03/2015	Trang 15

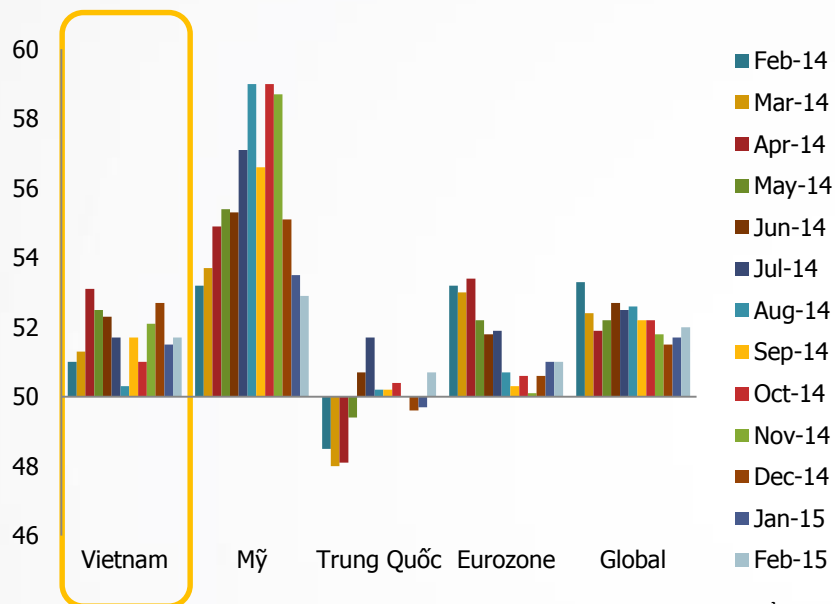
Tóm tắt diễn biến ví mô tháng 01/2015:

- CPI tháng 02/2015 giảm 0.05% so với tháng trước, tăng 0.34% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do giá xăng, dầu, giá gas trong nước điều chỉnh giảm mạnh theo giá thế giới.
- Sản xuất tiếp tục cải thiện với chỉ số sản xuất công nghiệp IIP tăng 17.5% so với cùng kỳ; chỉ số PMI đạt 51.7 điểm trước nhu cầu đơn hàng mới tiếp tục tăng. Hoạt động xuất nhập khẩu đạt khá, nhập siêu ước tính 61 triệu USD.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ tiếp tục tăng cao (tăng 10.7% so với cùng kỳ sau khi loại yếu tố giá) cho thấy các tín hiệu tốt về tăng tổng cầu.
- FDI cả cấp mới và tăng vốn ước đạt 1.2 tỷ USD, bằng 77.5% so với cùng kỳ, giải ngân ước đạt 1.2 tỷ USD, tăng 7.1%.
- Thị trường tiền tệ: mặt bằng lãi suất, tỷ giá ổn định. Khu vực trái phiếu chính phủ, lợi suất hầu hết giảm ở các kỳ hạn.

Tóm tắt diễn biến thị trường và nhận định:

- VNINDEX đóng cửa ở mức 592.57 điểm, tăng 16.5 điểm, tương đương tăng 2.9% so với cuối tháng trước. HNXINDEX đạt 85.77 điểm, tăng 0.21 điểm tương đương 0.2% so với cuối tháng trước.
- Bảo hiểm, Ngân hàng, Máy móc thiết bị... là những ngành tăng mạnh nhất trong tháng 2. Trong khi đó, Công nghệ thông tin, Dịch vụ, Sản xuất kim loại, Cao su... là những ngành có mức độ sụt giảm mạnh nhất trong tháng.
- Thị trường bước vào giai đoạn điều chỉnh trong tuần cuối tháng 2 và đầu tháng 3 với thanh khoản phục hồi so với giai đoạn xung quanh tết nguyên đán trước đó.
- Chúng tôi cho rằng, thị trường trong tháng 3 sẽ diễn biến tích cực hơn về mặt thanh khoản. Tâm điểm của thị trường tháng này là hoạt động tái cơ cấu danh mục của các quỹ ETF ngoại. Việc các cổ phiếu vốn hoá lớn, chiếm tỷ trọng cao trong INDEX bị bán ra mạnh do hoạt động tái cơ cấu của các quỹ ETF ngoại và động thái quay lại bán ròng của khối ngoại nhiều khả năng sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến các chỉ số thị trường trong thời gian tới.

CHỈ SỐ PMI LĨNH VỰC SẢN XUẤT THẾ GIỚI



Nguồn: HSBC, Markit, VFS tổng hợp

Các chỉ số chính:

- Sản lượng sản xuất đạt 53.3 điểm, tăng từ 52.9 điểm tháng trước
- Đơn đặt hàng mới giữ nguyên 52.3 điểm
- Đơn đặt hàng xuất khẩu đạt 50.9 điểm, giảm nhẹ từ mức 51 điểm của tháng trước.
- Việc làm mới vẫn giữ nguyên mức 51.1
- Giá đầu vào đạt 49 điểm, tăng từ 47.5 điểm của tháng trước
- Giá đầu ra đạt 49.6 điểm, tăng từ 49.2 điểm của tháng trước

Chỉ số PMI lĩnh vực sản xuất toàn cầu tháng 02/2015 đạt 52.0 điểm, tăng nhẹ so với mức 51.7 của tháng trước, cho thấy sản xuất toàn cầu tiếp tục tăng trưởng ổn định. Sản lượng tăng cao tháng thứ 6 liên tiếp trước nhu cầu các đơn hàng mới vẫn tiếp tục tăng.

Tại khu vực Bắc Mỹ, Mỹ vẫn là quốc gia đóng góp chính trong mức tăng của toàn cầu, Mexico tăng trưởng vững chắc trong khi Canada co hẹp lần đầu tiên trong 2 năm qua do suy giảm trong lĩnh vực dầu mỏ - khí đốt.

Khu vực châu Âu phần lớn đều cho thấy sự mở rộng trong sản xuất, đặc biệt là Anh, Ireland, Tây Ban Nha, Ba Lan, Cộng hòa Séc. Trong khi suy thoái vẫn tiếp diễn tại Pháp, Áo và Hy Lạp.

Khu vực châu Á, tăng trưởng sản xuất khá khiêm tốn, chỉ tăng nhẹ tại Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Ấn Độ và Việt Nam.

Những nơi khác, Brazil, Thổ Nhĩ Kỳ, Nga và Indonesia lại có sự co hẹp trong sản xuất.

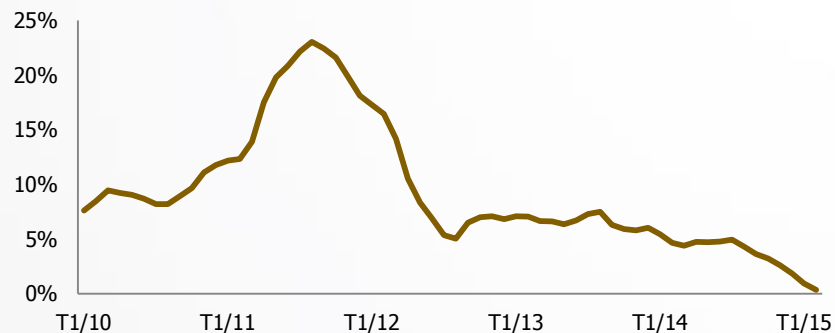
Nhìn chung, tăng trưởng toàn cầu tiếp tục ổn định trong tháng 02 với mức tăng khoảng 4% so với tháng trước. Điều này cho phép việc làm mới tiếp tục tăng tháng thứ 19 liên tiếp. Giá cả hàng hóa đầu vào và giá bán ra tiếp tục giảm với đà giảm thấp hơn so với tháng 01.

TĂNG TRƯỞNG CPI SO VỚI THÁNG TRƯỚC



Nguồn: Tổng cục Thống kê, VFS tổng hợp

TĂNG TRƯỞNG CPI SO VỚI CÙNG KỲ (THEO THÁNG)



Nguồn: Tổng cục Thống kê, VFS tổng hợp

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 02/2015 giảm 0.05% so với tháng trước, đây là tháng Tết có chỉ số giá tiêu dùng giảm lần đầu tiên trong suốt 10 năm qua.

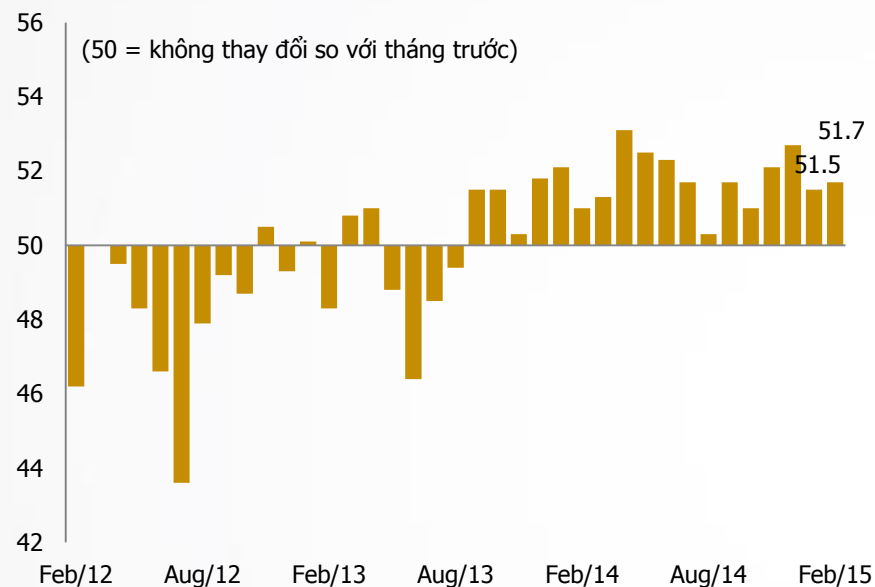
Nguyên nhân chủ yếu do giá xăng dầu trong nước được điều chỉnh giảm mạnh (giá xăng giảm 11.5%, giá dầu diesel giảm 11.9%, giá dầu hỏa giảm 10.1%) đã tác động làm giá nhóm giao thông giảm 4.41%, đóng góp 0.39% vào mức giảm chung của CPI.

Hai nhóm hàng hóa và dịch vụ khác có giá giảm so với tháng trước: Nhà ở và vật liệu xây dựng giảm 0.41%, bưu chính viễn thông giảm 0.02%.

Các nhóm hàng hóa và dịch vụ có giá tăng nhẹ so với tháng trước: Đồ uống và thuốc lá +0.56%, hàng ăn và dịch vụ ăn uống +0.53% (lương thực +0.13%, thực phẩm +0.75%, ăn uống ngoài gia đình +0.19%), may mặc, mũ nón, giày dép +0.45%, thiết bị và đồ dùng gia đình +0.31%; văn hóa, giải trí và du lịch +0.05%, thuốc và dịch vụ y tế +0.04%, giáo dục +0.03%.

Tổng kết, CPI tháng 02/2015 giảm 0.25% so với tháng 12/2014 và tăng 0.34% so với cùng kỳ năm trước, bình quân 2 tháng năm nay tăng 0.64% so với bình quân cùng kỳ năm 2014.

CHỈ SỐ PMI LĨNH VỰC SẢN XUẤT VIỆT NAM



Nguồn: HSBC

Những đặc điểm chính:

- Giá cả đầu vào giảm mạnh nhất trong lịch sử khảo sát.
- Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tiếp tục tăng.
- Tốc độ tạo việc làm là nhanh nhất kể từ tháng 12/2013.

Chỉ số PMI ngành sản xuất Việt Nam tháng 02/2015 đạt 51.7 điểm, tăng nhẹ từ mức 51.5 điểm của tháng trước, cho thấy lĩnh vực sản xuất tiếp tục được mở rộng.

Số lượng đơn đặt hàng mới tăng mạnh với tốc độ cao hơn một chút so với tháng 1. Nhu cầu khách hàng đã tăng lên nhờ sản phẩm có chất lượng tốt và giá cạnh tranh. Tuy vậy, số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới giảm, kết thúc chuỗi tăng 5 tháng qua.

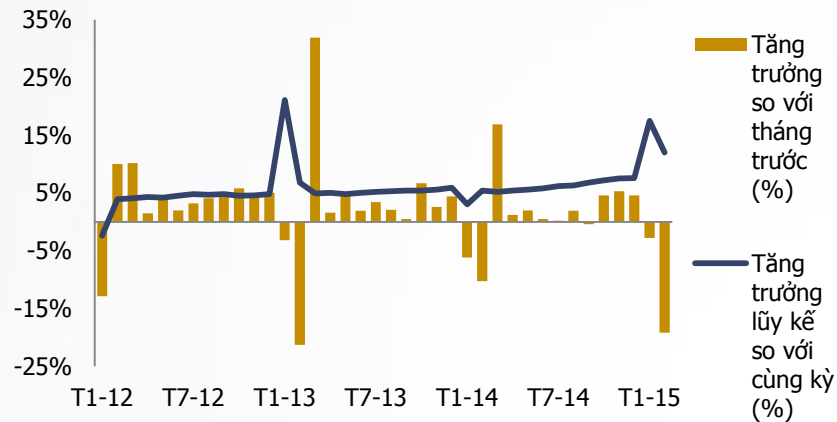
Sản lượng sản xuất tiếp tục tăng tháng thứ 17 liên tiếp, nhu cầu lao động cũng tăng mặc dù với tốc độ yếu nhất kể từ tháng 9/2014.

Giá cả hàng hóa đầu vào tiếp tục giảm chủ yếu do chi phí nhiên liệu giảm, mức độ giảm là đáng kể tuy nhiên đã yếu hơn so với mức giảm kỷ lục của tháng 01. Theo đó, các nhà sản xuất đã giảm giá cả đầu ra với mức độ đáng kể.

Hiệu suất hoạt động của nhà sản xuất cải thiện, mặc dù chỉ là khiêm tốn nhưng là mức cao nhất kể từ tháng 9/2012.

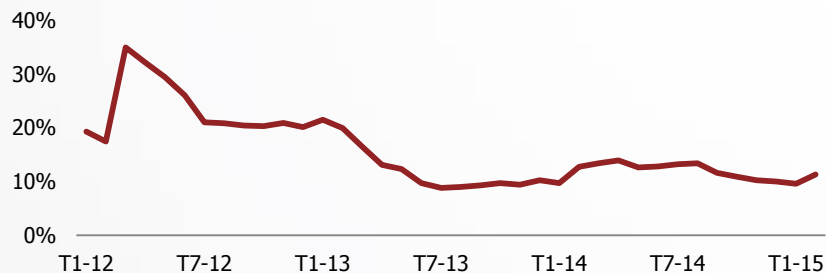
Tổng kết, mặc dù tháng 02 là tháng có Tết Nguyên đán, lĩnh vực sản xuất Việt Nam vẫn cho thấy sự tăng trưởng ổn định. Chất lượng hàng hóa và giá cả cạnh tranh là những yếu tố thúc đẩy sản xuất mở rộng tích cực.

CHI SỐ SẢN XUẤT TOÀN NGÀNH CÔNG NGHIỆP IIP



Nguồn: Tổng cục Thống kê

TỒN KHO SO VỚI CÙNG THỜI ĐIỂM NĂM TRƯỚC



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 02 ước tính tăng 7% so với cùng kỳ năm 2014 và giảm 19.2% so với tháng trước do tháng 02 năm nay có nhiều ngày nghỉ Tết Nguyên Đán.

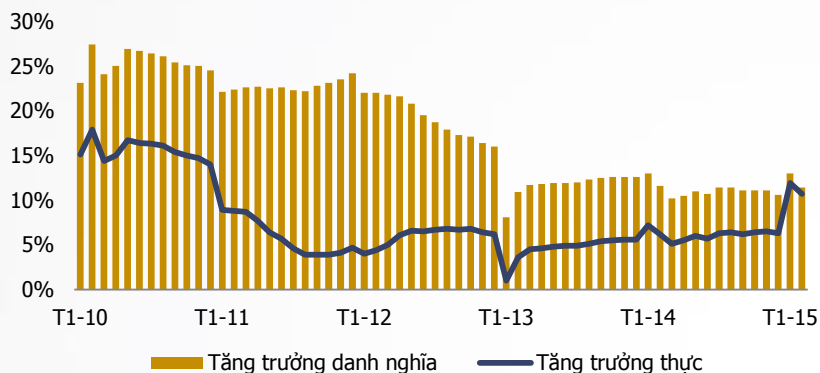
Tính chung 2 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 12% so với cùng kỳ năm 2014, cao hơn nhiều mức tăng 5.4% của cùng kỳ năm trước. Sản xuất công nghiệp từ đầu năm nhìn chung ổn định và có dấu hiệu tích cực với cầu trong nước có xu hướng tăng lên.

Theo nhóm ngành, khai khoáng +9%; chế biến chế tạo +12.9%; sản xuất và phân phối điện +13.3%; cung cấp, xử lý nước thải, rác thải +6.5%.

Một số ngành có chỉ số sản xuất hai tháng đầu năm tăng cao so với cùng kỳ năm trước: SX xe có động cơ +44.3%; SX sản phẩm điện tử, máy tính và quang học +28.3%; SX da và các sản phẩm có liên quan +26%; SX kim loại tăng 22.4%; SX giấy và các sản phẩm từ giấy +21.1%; dệt +20.4%; SX sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác +20.2%.

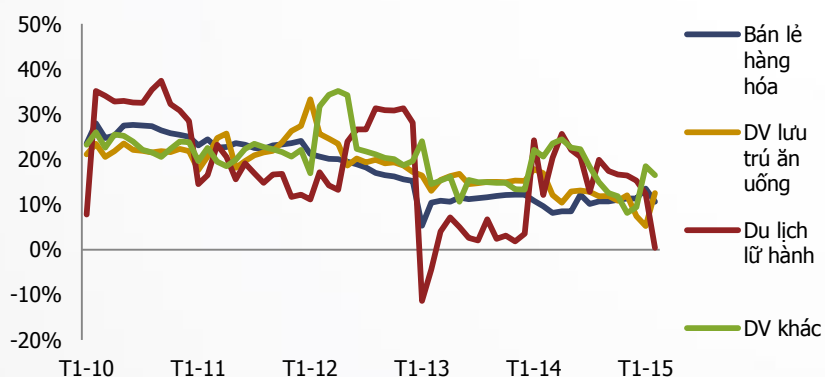
Tại thời điểm 01/02/2015, chỉ số hàng tồn kho toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 11.3% so với cùng thời điểm năm 2014, chỉ số sử dụng lao động tăng 6%.

TĂNG TRƯỞNG TỔNG DOANH THU BÁN LẺ LŨY KẾ



Nguồn: Tổng Cục Thống kê

TĂNG TRƯỞNG DOANH THU BÁN LẺ THEO NGÀNH



Nguồn: Tổng Cục Thống kê

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 02 ước đạt 276.2 nghìn tỷ đồng, tăng 3.7% so với tháng trước và tăng 11.6% so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó, doanh thu bán lẻ hàng hóa chiếm 76.2%, tăng 4.2% so với tháng trước và tăng 12.6% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể một số nhóm hàng tăng cao: Lương thực, thực phẩm +8.9%; hàng may mặc +3.6%.

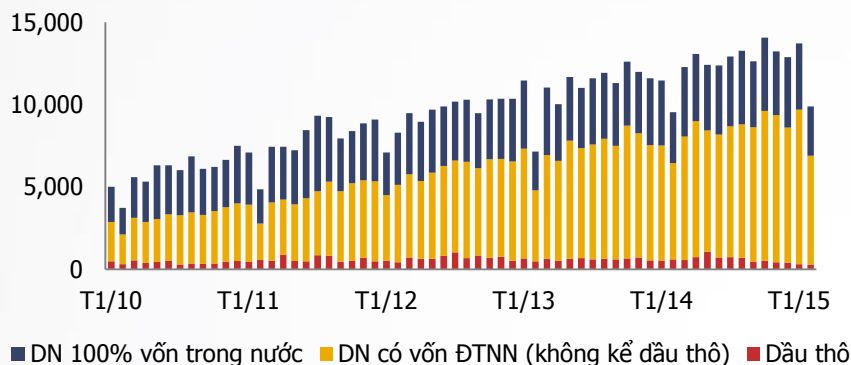
Doanh thu dịch vụ lưu trú ăn uống chiếm 11.8%, tăng 2.3% so với tháng trước và tăng 17.7% so với cùng kỳ.

Doanh thu du lịch lữ hành chiếm 0.8%, tăng 0.8% so với tháng trước và giảm 9.4% so với cùng kỳ. Một số địa phương tăng cao: Lâm Đồng +41.6%, Đồng Nai +9.5%, Quảng Bình +8.5%.

Doanh thu dịch vụ khác chiếm 11.2%, tăng 1.5% so với tháng trước và tăng 16.5% so với cùng kỳ.

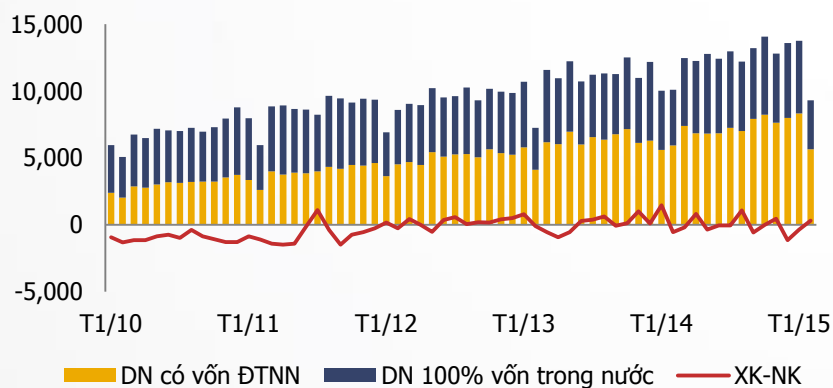
Tính chung 2 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 542.7 nghìn tỷ đồng, tăng 11.4% so với cùng kỳ năm trước, loại trừ yếu tố giá tăng 10.7%, cao hơn mức tăng 6.2% của cùng kỳ năm 2014.

XUẤT KHẨU THEO THÁNG (TRIỆU USD)



Nguồn: Tổng Cục Thống kê

NHẬP KHẨU THEO THÁNG (TRIỆU USD)



Nguồn: Tổng Cục Thống kê

Xuất khẩu tháng 02 ước đạt 9.6 tỷ USD, giảm 28.4% so với tháng trước. Tính chung 02 tháng đầu năm, xuất khẩu ước tính đạt 23 tỷ USD, tăng 8.6% so với cùng kỳ năm 2014.

Mặt hàng tăng cao: Điện tử, máy tính và linh kiện +57.1%; hạt tiêu +35.8%; túi xách, vali, mũ, ô dù +32.8%; giày dép +30.4%; máy móc thiết bị dụng cụ phụ tùng khác +19.2%; hàng dệt may +17.7%; điện thoại các loại và linh kiện +15.3% .

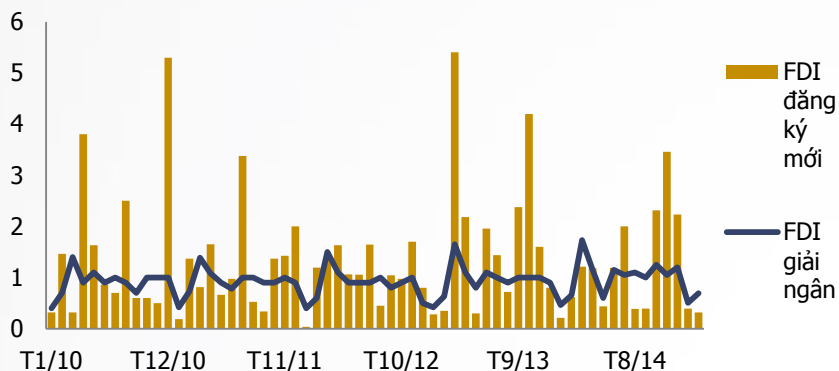
Nhập khẩu tháng 02 ước đạt 9.3 tỷ USD, giảm 32.4% so với tháng trước. Tính chung 02 tháng đầu năm, nhập khẩu ước tính đạt 23 tỷ USD, tăng 16.3% so với cùng kỳ năm 2014.

Mặt hàng tăng cao: Ô tô +61,9%; máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác +47.5%; điện tử, máy tính và linh kiện +31.9%; sản phẩm chất dẻo +27.3%; điện thoại các loại và linh kiện +26.2%; sản phẩm từ dầu mỏ +22.6%.

Tháng 01/2015 nhập siêu 361 triệu USD, giảm 139 triệu USD so với số ước tính. Tháng 02 xuất siêu ước tính 300 triệu USD, trong đó khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 650 triệu USD; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) xuất siêu 950 triệu USD.

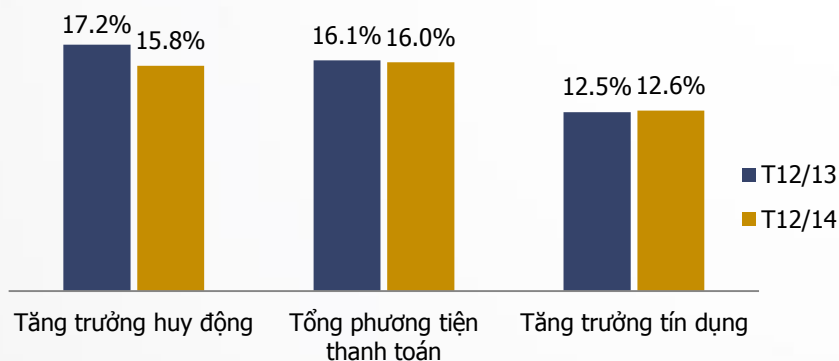
Tính chung 02 tháng đầu năm, nhập siêu ước tính 61 triệu USD (Cùng kỳ năm 2014, xuất siêu 1.35 tỷ USD),

THU HÚT VỐN FDI (TỶ USD)



Nguồn: Tổng Cục Thống kê

HUY ĐỘNG & TÍN DỤNG SO VỚI CUỐI NĂM TRƯỚC



Nguồn: Ngân hàng Nhà nước

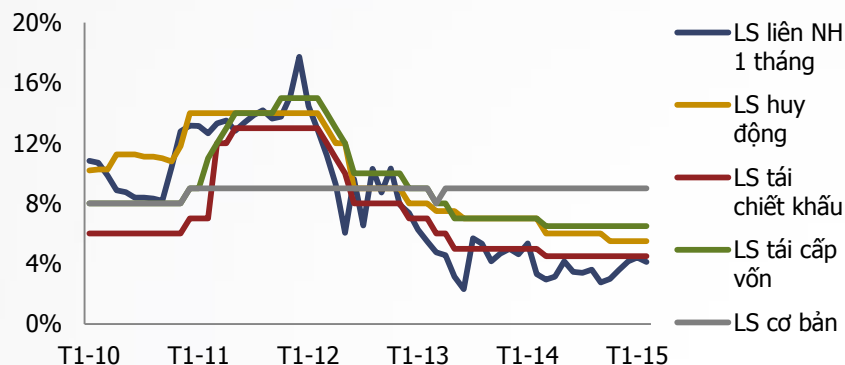
Tính đến 20/02/2015, cả nước có 148 dự án được cấp phép mới với số vốn đăng ký đạt 712.29 triệu USD, bằng 85.7% so với cùng kỳ 2014. Tính chung cả cấp mới và tăng vốn, FDI ước đạt 1,192 triệu USD, bằng 77.5% so với cùng kỳ, FDI giải ngân đạt 1.2 tỷ USD, tăng 7.1%.

Lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo là lĩnh vực thu hút FDI nhiều nhất chiếm 79.8% tổng vốn đăng ký, đứng thứ 2 là lĩnh vực kinh doanh bất động sản chiếm 9.3%, đứng thứ 3 là lĩnh vực bán buôn, bán lẻ, sửa chữa chiếm 6%. Theo đối tác đầu tư, BritishVirginIslands dẫn đầu tổng vốn đầu tư vào Việt Nam với 29.5%, Hàn Quốc đứng thứ hai với 18.6% và Nhật Bản đứng thứ 3 chiếm 14.2%.

Hiện nay, NHNN chưa công bố tăng trưởng tín dụng các tháng đầu năm 2015. Song theo Báo Đầu tư (Cơ quan của Bộ Kế hoạch và Đầu tư), tính đến 24/02/2015, tín dụng cả nước tăng 0.96%, khá bất ngờ bởi tăng trưởng tín dụng tính đến tháng 2 những năm gần đây đều tăng trưởng âm. Bên cạnh đó, tăng trưởng huy động chỉ tăng nhẹ 0.05% trong khi cùng kỳ năm trước tăng 0.78%.

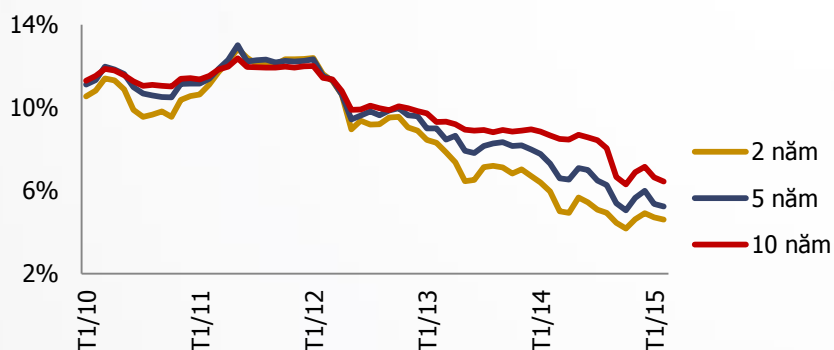
Phát biểu trước đó của Thống đốc NHNN, dự kiến cầu tín dụng sẽ tăng lên trong năm nay. Mục tiêu tăng trưởng tín dụng mà NHNN đặt ra ở mức 13- 15% trong năm nay là để hạn chế tín dụng chỉ tăng ở mức này. Điều này có nghĩa, các ngân hàng sẽ phải chú trọng chất lượng tín dụng chứ không phải là số lượng. Theo đó, NHNN có thể xem xét nới tín dụng lên một chút, song cũng chỉ khoảng 17%.

DIỄN BIẾN LÃI SUẤT



Nguồn: Ngân hàng Nhà nước

LÃI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ CÁC KÌ HẠN



Nguồn: HNX, VBMA

Lãi suất huy động và cho vay tiếp tục ổn định. Mặt bằng lãi suất cho vay VNĐ hiện ở mức 7-8% đối với các lĩnh vực ưu tiên; các lĩnh vực sản xuất thông thường là 9-10% đối với ngắn hạn và 11-12.5% đối với trung và dài hạn.

Vừa qua, Thống đốc NHNN cũng đưa ra chỉ thị phấn đấu tiếp tục giảm mặt bằng lãi suất cho vay trung dài hạn thêm từ 1%/năm đến 1.5%/năm trong năm 2015.

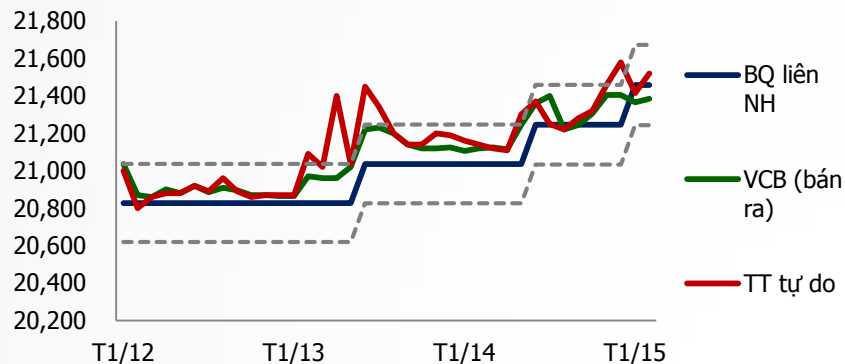
Thị trường liên ngân hàng, lãi suất các tuần trước tết tăng cao phục vụ nhu cầu thanh khoản và đảm bảo tỷ lệ dự trữ bắt buộc, sau đó đã giảm vào thời điểm cuối tháng 02. Lãi suất USD ổn định khi nhu cầu nguồn cân đối, thanh khoản được bảo đảm cao.

Tháng 2/2015, thị trường sơ cấp huy động được gần 22,974 tỷ đồng trái phiếu Chính phủ, tỷ lệ trúng thầu đạt 91.9% tương đương tháng trước. Lãi suất trúng thầu đồng loạt giảm ở tất cả các kỳ hạn so với tháng trước.

Thị trường thứ cấp, tổng giá trị giao dịch đạt 43,580 tỷ đồng, giảm 45.3% so với tháng trước. Giá trị giao dịch Outright của tháng 2 đạt 34,193 tỷ đồng, chiếm 78.46%. Giao dịch TPCP đạt 38,933 tỷ đồng, chiếm 89.34%.

Lợi suất giao dịch TPCP cuối tháng 2 đã giảm ở hầu hết các kỳ hạn: 1 năm -4.5 điểm, 2 năm -1.5 điểm, 3 năm +0.5 điểm, 5 năm -17.8 điểm, 7 năm -22.5 điểm và 10 năm -20 điểm.

DIỄN BIẾN TỶ GIÁ



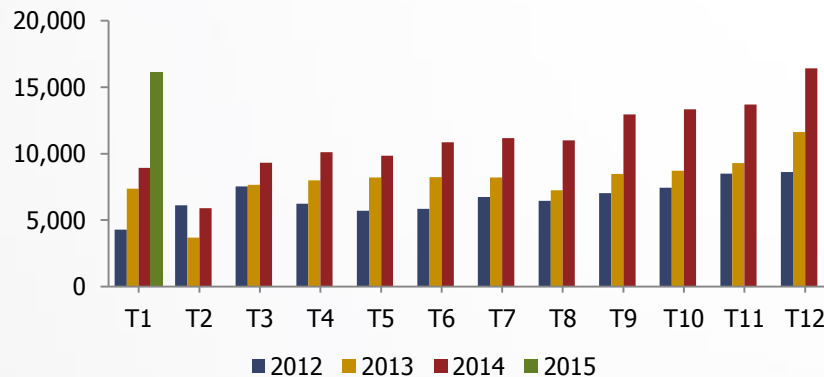
Nguồn: NHNN

Trong tháng 2, thị trường ngoại hối nhìn chung ổn định.

Hai tuần liên tiếp trước Tết Nguyên đán, giá USD giảm và giao dịch ở mức thấp trước nguồn cung dồi dào, NHNN đã thực hiện mua vào ngoại tệ để gia tăng trữ dự trữ ngoại hối. Thời điểm sau Tết, giá USD có xu hướng tăng nhẹ. Tuy nhiên, những biến động này chỉ mang tính thời vụ và tỷ giá vẫn trong tầm kiểm soát.

Tính đến thời điểm cuối tháng, tỷ giá bán USD của VCB tăng nhẹ, ở mức 21,385 VND/USD. Thị trường tự do, tỷ giá VND/USD tăng cao hơn, ở mức 21,520 chiều bán ra.

DOANH SỐ BÁN XE CỦA CÁC THÀNH VIÊN VAMA



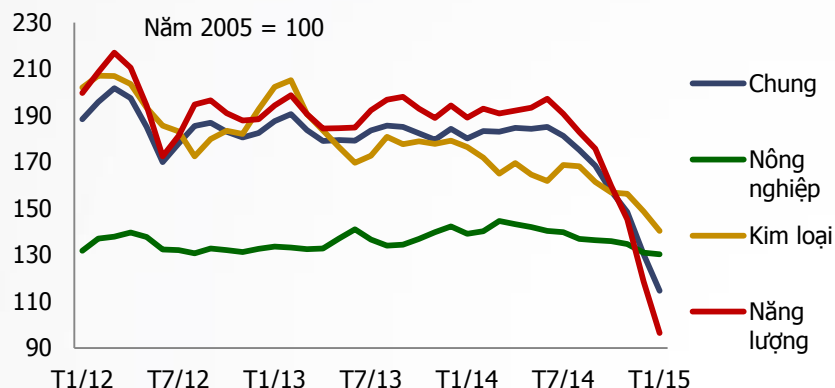
Nguồn: NHNN, IMF

Theo Hiệp Hội các Nhà sản xuất Ô tô VN (VAMA), trong tháng 01/2015 doanh số bán hàng của toàn thị trường đạt 19,979 xe, giảm 1% so với tháng 12/2014 và tăng đến 80% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh số xe con đạt 13,697 xe, tăng 64% so với cùng kỳ năm trước và doanh số xe tải đạt 6,300 xe, tăng 30% so với cùng kỳ năm trước.

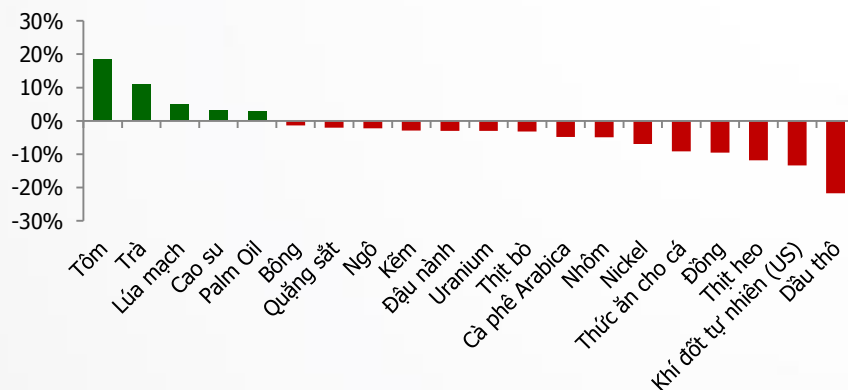
Sản lượng xe lắp ráp trong nước đạt 13,487 xe, tăng 69% so với cùng kỳ năm trước, số lượng xe nhập khẩu nguyên chiếc là 6,492 xe, tăng 110% so với cùng kỳ năm trước.

CHỈ SỐ GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI



Nguồn: IMF

BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ MỘT SỐ HÀNG HÓA THÁNG 01



Nguồn: IMF, VFS tổng hợp

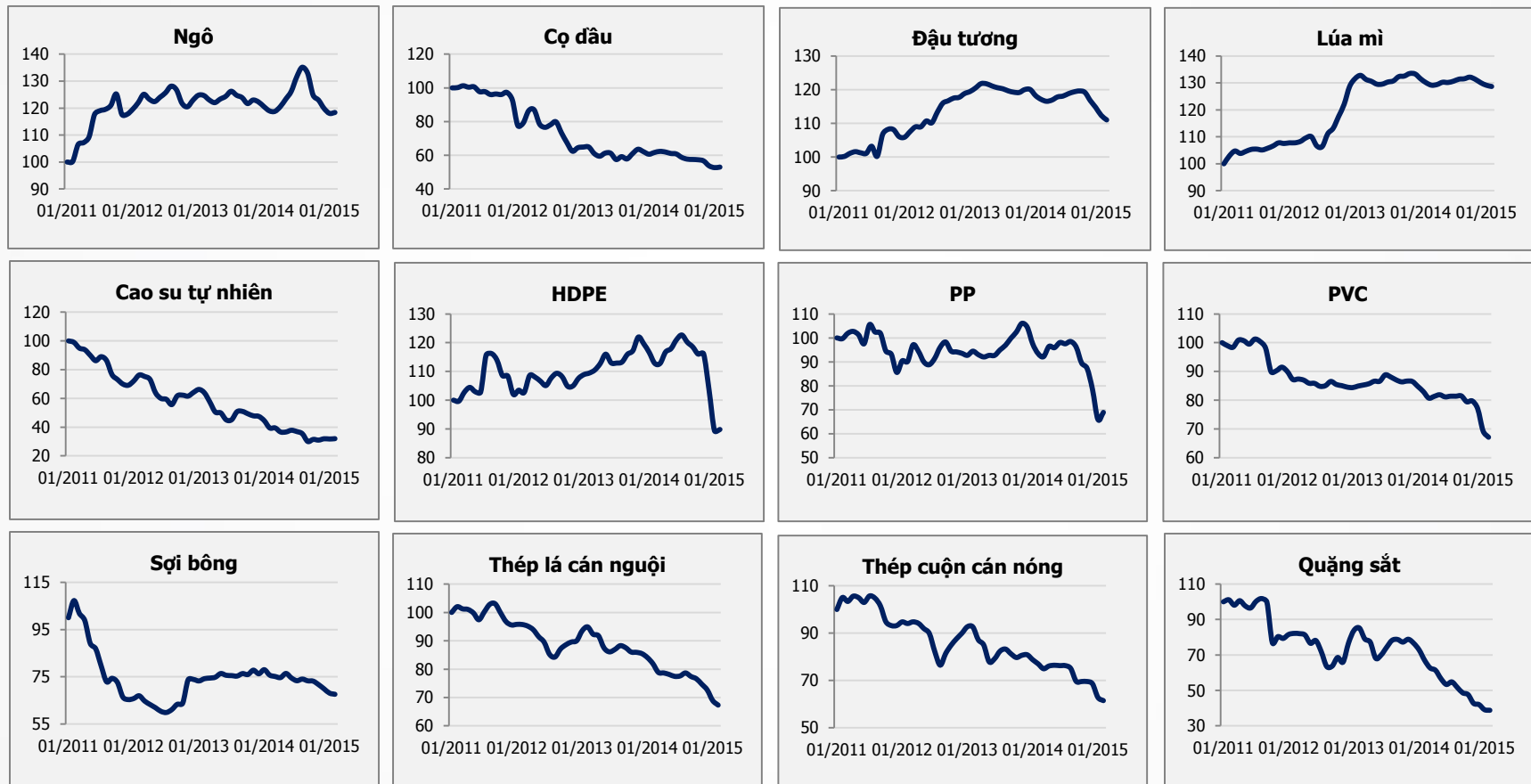
Giá cả hàng hóa tháng 01/2015 giảm 12% so với tháng trước chủ yếu phản ánh sự sụt giảm mạnh của giá dầu. Giá cả hàng hóa phi nhiên liệu giảm 3.2%, một phần ảnh hưởng bởi sự tăng giá của đồng đô la Mỹ (khoảng 2.1%).

Giá dầu thô đã giảm 21.6% trong tháng 01, xuống còn 47.54 \$/thùng, thấp hơn 55% kể từ tháng 6/2014. Đà suy giảm do gia tăng nguồn cung và trữ lượng tồn kho. Giá khí đốt tự nhiên ở Mỹ đã giảm 13.4% trong tháng 01, xuống còn 2.6\$/mmbtu do trữ lượng dồi dào trong khi cầu yếu.

Giá hàng hóa nông nghiệp đã giảm 2.2% trong tháng 01, là tháng giảm thứ 8 liên tiếp trước nguồn cung dồi dào ở hầu hết các mặt hàng. Trong đó mức giảm mạnh nhất ở thịt heo (-12%), đậu nành và bột đậu nành (-9%), lúa mì (-8%), cà phê Arabica (-5%), thịt bò (-3%)... Trong khi giá tôm tăng 18% khi nhu cầu tăng mạnh ở Trung Quốc khi nguồn cung thắt chặt.

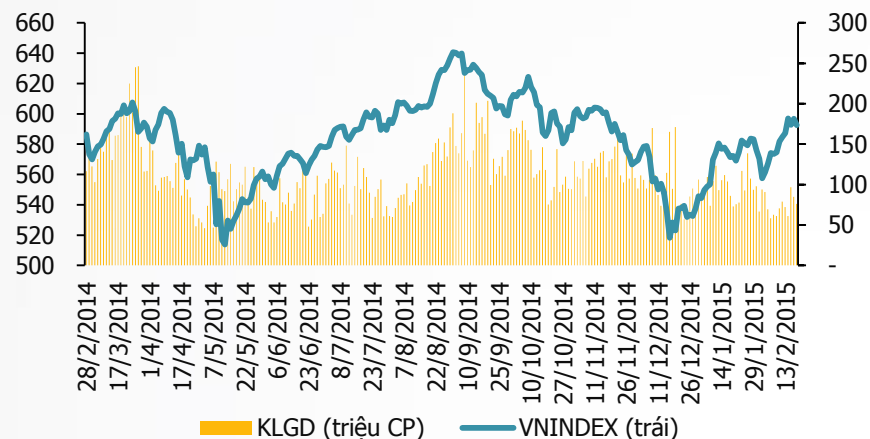
Giá hàng hóa kim loại giảm 5.7% trong tháng 01 và là tháng giảm thứ sáu liên tiếp do lo ngại về tăng trưởng chậm lại ở Trung Quốc, đặc biệt là lĩnh vực xây dựng. Mức giảm khá lớn ở đồng (-10%), nikel (-7%), nhôm (-5%), uranium (-3%), kẽm (-3%).

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ GIÁ MỘT SỐ HÀNG HÓA THẾ GIỚI (NĂM 2010=100)



Nguồn: Index Mundi, VFS tổng hợp

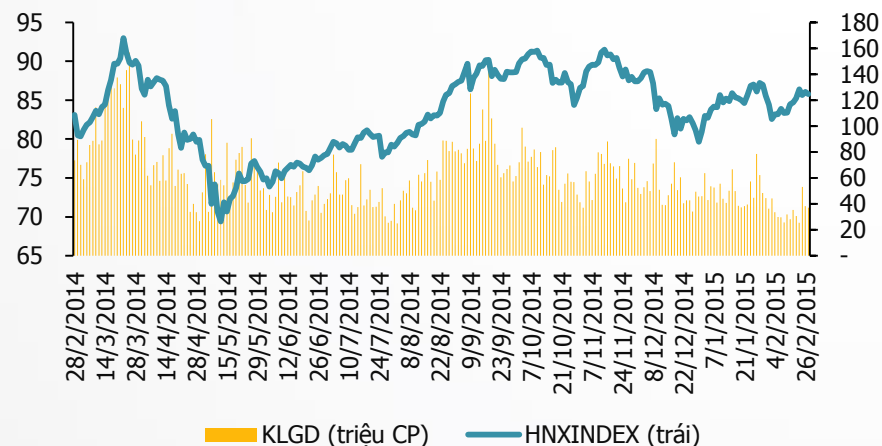
BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ VNINDEX



Thị trường chứng khoán bước vào tháng 2 với những phiên giảm điểm tương đối mạnh nối tiếp đà giảm cuối tháng 1, sau đó bật tăng mạnh trở lại với giao dịch khá tích cực của khối ngoại và các quỹ ETF ngoại (đặc biệt là quỹ VNM). Tuy vậy thanh khoản thị trường trong tháng tiếp tục giảm ở mức thấp cho thấy sự cải thiện của thị trường là chưa thực sự bền vững.

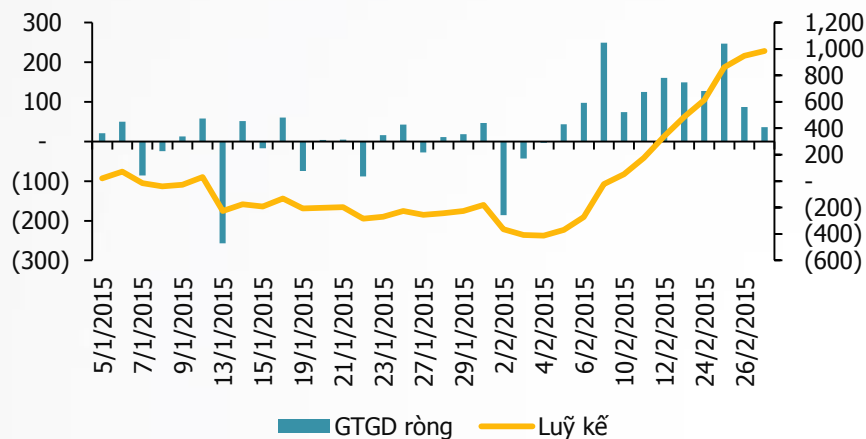
Kết thúc phiên giao dịch cuối tháng, chỉ số VNINDEX đóng cửa ở mức 592.57 điểm, tăng 16.5 điểm, tương đương tăng 2.9% so với cuối tháng trước. Thanh khoản trung bình trong tháng đạt 1,217.8 tỷ đồng/phiên, giảm 24.1% so với thanh khoản trung bình tháng trước. Nguyên nhân do thanh khoản trong các phiên quanh thời điểm tết nguyên đán sụt giảm.

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ HNXINDEX



Tương tự với sàn HSX, thanh khoản cũng sụt giảm mạnh trên HNX với giá trị giao dịch trung bình trong tháng chỉ đạt 434.9 tỷ đồng/phiên, giảm 29.6% so với thanh khoản trung bình tháng trước. Kết thúc phiên giao dịch cuối tháng, chỉ số HNXINDEX đóng cửa ở mức 85.77 điểm, tăng 0.21 điểm tương đương 0.2% so với cuối tháng trước.

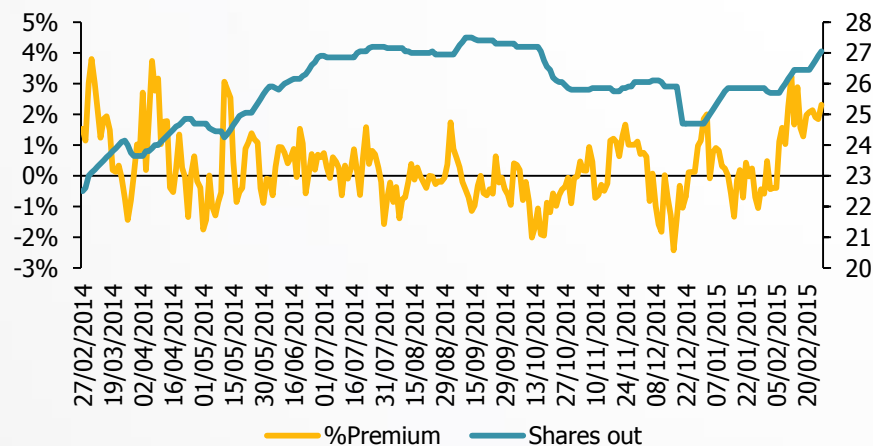
GAO DỊCH KHỐI NGOẠI (TỶ ĐỒNG)



Giao dịch khối ngoại trong tháng 2 diễn biến khá tích cực. Sau 3 phiên bán ròng đầu tháng, khối ngoại liên tục mua ròng các phiên sau đó với giá trị tương đối lớn. Họ mua ròng 89.7 tỷ đồng trên HNX và 1,072.7 tỷ đồng trên HSX. Tính chung trên cả 2 sàn, khối ngoại đã mua ròng 1,162.4 tỷ đồng, sau khi bán ròng 180 tỷ đồng tháng trước. Đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến thị trường tăng điểm tích cực trong tháng (đặc biệt trên HSX).

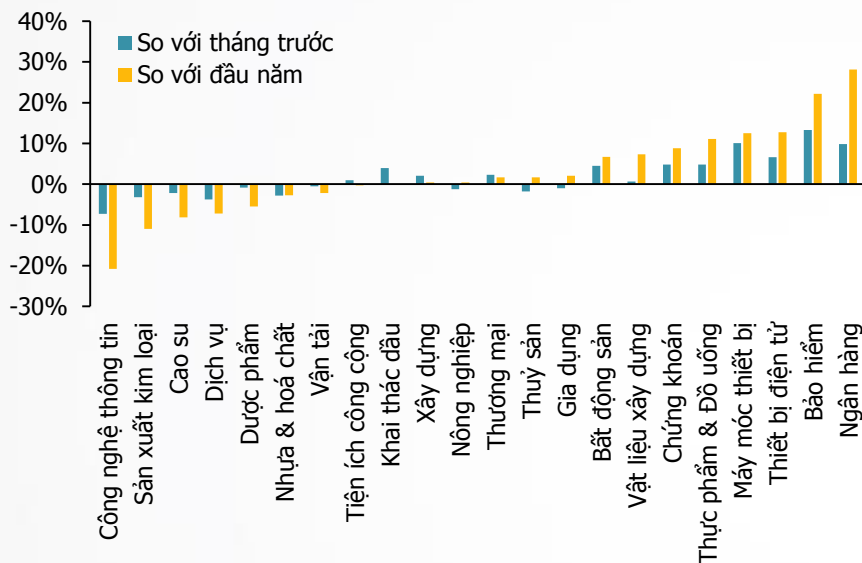
Top 5 cổ phiếu được khối ngoại mua ròng mạnh nhất trong tháng bao gồm CTG (177.8 tỷ), MWG (160.6 tỷ), VCB (112.3 tỷ), BID (82.6 tỷ) và DPM (77.0 tỷ). Trong khi đó Top 5 cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng mạnh nhất gồm CII (-145.4 tỷ), PVS (-69.4 tỷ), HPG (-58.1 tỷ), KDC (-47.3 tỷ) và CSM (-42.9 tỷ).

DÒNG TIỀN VÀO QUỸ VNM ETF



Trong tháng, 2 quỹ ETF ngoại hoạt động khá trái ngược. Trong khi quỹ VNM do Vaneck quản lý liên tục huy động được thêm vốn với tổng giá trị 23 triệu USD trong tháng thì quỹ FTSE của DB quản lý lại gần như không biến động trong tháng. Giao dịch tích cực của quỹ VNM trong tháng cũng là một trong những nguyên nhân giúp thị trường tăng điểm.

BIẾN ĐỘNG THEO NHÓM NGÀNH SO VỚI THÁNG TRƯỚC



Trong tháng 2, Bảo hiểm là ngành có mức độ tăng giá mạnh nhất với mức tăng 13%. Tiếp theo là các ngành Ngân hàng (+10%), Máy móc thiết bị (+10%), Thiết bị điện tử (+7%)...

Trong khi đó, Công nghệ thông tin, Dịch vụ, Sản xuất kim loại, Nhựa & hoá chất, Cao su là những ngành có mức độ sụt giảm mạnh nhất trong tháng.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG THÁNG 3/2015

Sau giai đoạn tăng trưởng mạnh trong tháng 2, thị trường bước vào giai đoạn điều chỉnh trong tuần cuối tháng 2 và tuần đầu tháng 3. Thanh khoản cải thiện hơn so với giai đoạn xung quanh tết nguyên đán trước đó. Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần đầu tháng 3, VNINDEX đạt 593.97 điểm, tăng 1.4 điểm, HNXINDEX đạt 86.79 điểm, tăng 1.02 điểm so với cuối tháng trước.

Khối ngoại duy trì việc mua ròng trong 4 phiên đầu tuần tháng 3 với tổng giá trị 345.6 tỷ đồng trên cả 2 sàn. Tuy nhiên, phiên giao dịch thứ 6 cuối tuần trước, khối này bán ròng mạnh 111.1 tỷ đồng chủ yếu trên HSX (bán ròng 103.9 tỷ). Lực bán khá mạnh diễn ra trong thời gian ATC được cho là từ quỹ VNM ETF dẫn đến lo ngại Quỹ này sẽ sớm ngưng mua hoặc quay lại bán ròng trong thời gian tới.

Chúng tôi cho rằng, thị trường trong tháng 3 sẽ diễn biến tích cực hơn về mặt thanh khoản. Tâm điểm thị trường trong tháng là hoạt động tái cơ cấu danh mục của các quỹ ETF ngoại. Theo dự báo của chúng tôi, các quỹ ETF sẽ mua bán khá cân bằng, dòng tiền chỉ luân chuyển giữa các mã nội trong danh mục. Tuy vậy việc các cổ phiếu vốn hoá lớn, chiếm tỷ trọng cao trong INDEX bị bán ra mạnh và động thái quay lại bán ròng của khối ngoại nhiều khả năng sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến các chỉ số thị trường.

THANK YOU

Huỳnh Ngọc Thương

Trưởng Phòng Phân tích Đầu tư
thuong.huynh@vfs.com.vn

Phan Minh Đức

Chuyên viên Phân tích Cao cấp
duc.phan@vfs.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Thủy

Chuyên viên Phân tích
thuy.nguyentn@vfs.com.vn

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 3, 117-119 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM
T - +084 (0) 8 6255 6586
F - +084 (0) 8 6255 6580

Chi nhánh Hà Nội

Lầu 10, 21 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội
T - +84 (0) 4 3822 3566
F - +84 (0) 4 3726 4936

Khuyến cáo: Báo cáo này phục vụ cho mục đích tham khảo thông tin, khách hàng không nên xem đây là hướng dẫn mua hoặc bán cổ phiếu. VFS không đảm bảo tính chắc chắn và không chịu trách nhiệm khi khách hàng sử dụng báo cáo cho hoạt động đầu tư của mình.